

Số: 13/19/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 31 tháng 8 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức  
thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Đắk Nông**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ; Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 17/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xác định cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào lưu trữ lịch sử các cấp; Quyết định số 135/QĐ-BNV ngày 06/3/2015 của Bộ Nội vụ về việc đính chính Thông tư số 17/2014/TT-BNV của Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này danh sách các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Đắk Nông (kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này làm căn cứ để các cơ quan, tổ chức thực hiện chỉnh lý hồ sơ, tài liệu và giao nộp tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Đắk Nông. Việc giao, nhận tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh được thực hiện theo Thông tư số 16/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ Nội vụ.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 06/6/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Đắk Nông.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chi cục Trưởng Chi cục Văn thư - Lưu trữ; Giám đốc Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lâm đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, HC, KHTH.



**Lê Diễn**

## DANH MỤC

Các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1319 /QĐ-UBND  
ngày 31/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh)

### I. Các cơ quan, tổ chức giữ vai trò cao nhất trong bộ máy nhà nước ở cấp tỉnh

1. Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
2. Văn phòng UBND tỉnh;
3. Sở Nội vụ;
4. Sở Tư pháp;
5. Sở Kế hoạch và Đầu tư;
6. Sở Tài chính;
7. Sở Công Thương;
8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
9. Sở Giao thông vận tải;
10. Sở Xây dựng;
11. Sở Tài nguyên và Môi trường;
12. Sở Thông tin và Truyền thông;
13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
14. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
15. Sở Khoa học và Công nghệ;
16. Sở Giáo dục và Đào tạo;
17. Sở Y tế;
18. Sở Ngoại vụ;
19. Thanh tra tỉnh;
20. Ban Dân Tộc;
21. Ban Quản lý các khu Công nghiệp tỉnh;
22. Công an tỉnh;
23. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
24. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng.

### II. Các tổ chức trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có chức năng quản lý Nhà nước

1. Chi cục Văn thư - Lưu trữ trực thuộc Sở Nội vụ;
2. Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ;
3. Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ;
4. Chi cục Thú y trực thuộc Sở NN&PTNT;
5. Chi cục Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở NN&PTNT;
6. Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở NN&PTNT;
7. Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở NN&PTNT;
8. Chi cục Quản lý chất lượng nông sản và Thủy sản trực thuộc Sở NN&PTNT;
9. Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở NN&PTNT;
10. Chi cục Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;
11. Chi cục Lâm nghiệp thuộc Sở NN&PTNT;
12. Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương;
13. Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình trực thuộc Sở Y tế;
14. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế.



15. Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

### **III. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh**

1. Đài Phát thanh và Truyền hình;
2. Ban Quản lý phát triển khu đô thị mới và công trình trọng điểm tỉnh Đắk Nông.

### **IV. Các cơ quan Trung ương được tổ chức, hoạt động theo ngành dọc ở cấp tỉnh**

1. Toà án nhân dân tỉnh;
2. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
3. Cục Thống kê tỉnh;
4. Cục Thuế tỉnh;
5. Bảo Hiểm xã hội tỉnh;
6. Kho bạc Nhà nước tỉnh;
7. Ngân hàng nhà nước tỉnh.

### **V. Các đơn vị thành viên của các Tập đoàn kinh tế nhà nước, Tổng công ty nhà nước được tổ chức, hoạt động theo ngành dọc ở cấp tỉnh**

1. Bưu điện tỉnh;
2. Viễn thông Đắk Nông;
3. Điện lực Đắk Nông;
4. Truyền tải điện Đắk Nông;
5. Tập đoàn viễn thông Quân đội Viettel chi nhánh Đắk Nông;
6. Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh Đắk Nông;
7. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Đắk Nông;
8. Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - VietInBank chi nhánh Đắk Nông;
9. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - BIDV chi nhánh Đắk Nông.

### **VI. Các doanh nghiệp Nhà nước do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập**

1. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Gia Nghĩa;
2. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Trường xuân;
3. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk N'Tao;
4. Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Đại Thành;
5. Công ty TNHH MTV Thuận Tân;
6. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn;
7. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Măng;
8. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín;
9. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Lập;
10. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nam Nung;
11. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Nam Tây Nguyên;
12. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Đức;
13. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đức Hòa;
14. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Wil;
15. Công ty Cà phê Đức lập;
16. Công ty TNHH MTV Cà phê Thuận an;
17. Công ty TNHH MTV Quản lý, sửa chữa, xây dựng Cầu đường bộ;
18. Công ty TNHH MTV Sách Thiết bị trường học;
19. Công ty TNHH MTV Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới;

20. Công ty cổ phần Cấp thoát nước & Quản lý công trình Đô thị;

21. Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đắk Nông;

22. Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi.

**VII. Các tổ chức Chính trị - Xã hội - Nghề nghiệp, Tổ chức xã hội, Tổ chức xã hội - Nghề nghiệp cấp tỉnh hoạt động bằng ngân sách nhà nước**

1. Hội chữ thập đỏ tỉnh;

2. Hội Văn học Nghệ thuật;

3. Hội Người cao tuổi tỉnh;

4. Hội Nhà báo;

5. Liên minh Hợp tác xã tỉnh;

6. Hội Nạn nhân chất độc da cam;

7. Hội Khuyến học;

8. Hội Cựu thanh niên xung phong;

9. Hội Đông y tỉnh;

10. Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật;

11. Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia;

12. Hội Luật gia.

**VIII. Các cơ quan, tổ chức cấp huyện**

1. Hội đồng nhân dân;

2. Ủy ban nhân dân (bao gồm Văn phòng UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện);

3. Công an huyện;

4. Ban chỉ huy quân sự huyện.

**IX. Các cơ quan, tổ chức của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại cấp huyện**

1. Viện kiểm sát nhân dân;

2. Tòa án nhân dân;

3. Bảo hiểm xã hội;

4. Chi cục thuế;

5. Chi cục thi hành án;

6. Chi cục Thống kê;

7. Kho bạc nhà nước./.

